

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐỖ QUỲNH HOA

**NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
Mã số: 9 22 90 08

HÀ NỘI - 2023

Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS,TS. Nguyễn An Ninh
2. TS. Nguyễn Anh Tuấn

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
Hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) là chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước được nhận thức là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội dựa chủ yếu vào sự phát triển của công nghiệp, dịch vụ trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Theo đó, quá trình thực hiện CNH, HĐH đất nước đồng thời phải giải quyết nhiều vấn đề kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường.... Kinh nghiệm thực tiễn thế giới và Việt Nam cho thấy: đề cao, nhấn mạnh quá mức mục tiêu tăng trưởng kinh tế, không quan tâm giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội, môi trường trong quá trình CNH, HĐH đất nước nhiều khi lại không đạt được mục tiêu tăng trưởng mà thậm chí còn tạo ra những điểm nóng về chính trị, xã hội và an ninh. Do vậy, chủ động nhận diện, giải quyết kịp thời, thoả đáng các vấn đề xã hội vừa là nội dung, yêu cầu và là điều kiện không thể thiếu để quá trình CNH, HĐH đất nước nói chung, việc phát triển các khu công nghiệp nói riêng, vừa khai thác, phát huy tốt các nguồn lực vừa đảm bảo hài hoà các quan hệ lợi ích theo mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thái Nguyên là một tỉnh thuộc trung tâm vùng trung du miền núi Bắc Bộ, có những điều kiện thuận lợi về địa, kinh tế, chính trị để phát triển các KCN. Tận dụng và phát huy tối đa thế mạnh của tỉnh, Thái Nguyên đã thành lập một số KCN để thu hút đầu tư tạo động lực tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 664/QĐ-TTg ngày 20/05/2020 trong đó đã xác định mục tiêu “Phấn đấu đến năm 2030 Thái Nguyên trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, là trung tâm kinh tế - xã hội, cực tăng trưởng có tác động lan tỏa đối với toàn vùng trung du và miền núi phía Bắc”. Tính đến năm 2022, tỉnh đã có 7 KCN được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung, có tổng diện tích là 1.420 ha, các KCN này đã thu hút được 263 dự án.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng, hoạt động và phát triển các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, đã nảy sinh không ít các vấn đề xã hội, trong đó có những vấn đề sau đây:

Thứ nhất, quy hoạch phát triển các KCN ở tỉnh chưa đồng bộ và chặt chẽ với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực. Nhu cầu lao động của các KCN ngày càng lớn, nhưng nguồn nhân lực tại chỗ của địa phương chưa đủ đáp ứng yêu cầu cả về chất và lượng, buộc phải có sự điều chỉnh lao động của các tỉnh trên cả nước. Theo đó, các KCN tập trung rất đông người lao động ngoại tỉnh. Tuy nhiên, việc làm, tiền lương và thu nhập của nhiều người lao động trong các KCN ở Thái Nguyên vẫn ở mức thấp và chưa tương xứng với lao động của họ. Đây đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các vấn đề xã hội phức tạp trong các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Thứ hai, việc xây dựng, đầu tư vào các kết cấu hạ tầng xã hội ở các KCN chưa được quan tâm đúng mức, chưa thực sự xứng tầm với các KCN hiện đại. Các thiết chế phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân lao động còn nhiều thiếu thốn, bất cập: nhà ở, nhà trẻ, các công trình phục vụ đời sống văn hoá, tinh thần người lao động... Đa số công nhân thuê trọ ngoài các KCN, trong khi chất lượng, hạ tầng, tiện nghi sinh hoạt tại nhà trọ dân sinh thiếu và yếu.

Thứ ba, ô nhiễm môi trường ở trong và bên ngoài các KCN cũng là một vấn đề xã hội khá lớn. Ô nhiễm không khí, khói bụi, nước thải độc hại, tiếng ồn, mật độ giao thông vận tải tăng... đang ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống người lao động trong KCN và những người dân xung quanh khu công nghiệp. Bên cạnh đó, những hiện tượng như khiếu kiện, tranh chấp đất đai, thiếu việc làm do quá trình đền bù giải phóng mặt bằng để phát triển KCN cũng là vấn đề xã hội phức tạp.

Thứ tư, ở không ít khu trọ của công nhân cũng đã nảy sinh nhiều vấn đề về an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hiện tượng cho vay nặng lãi, cờ bạc, “lô đề”, mại dâm... đã gây ra nhiều bức xúc và ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội ở địa phương có KCN. Ngoài ra, vấn đề về an toàn thực phẩm, rượu chè, trộm cắp tài sản, tình trạng nạo phá thai trong công nhân lao động cũng tiềm ẩn những hệ lụy khôn lường về xã hội.

Mặc dù các cơ quan chức năng, các chủ thể có liên quan đến các KCN ở địa phương cũng đã có nhiều nỗ lực giải quyết nhưng kết quả mới chỉ là bước đầu. Hơn nữa, thực tế cho thấy, các vấn đề xã hội của các KCN không thể chỉ giải quyết một lần là xong. Giải quyết được vấn đề này lại nảy sinh vấn đề khác. Thậm chí, chưa giải quyết được vấn đề này đã nảy sinh và kéo theo nhiều vấn đề xã hội phức tạp khác. Các vấn đề xã hội luôn đồng thời nảy sinh, yêu cầu phải thường xuyên nhận diện, giải quyết trong quá trình xây dựng, phát triển các KCN và toàn bộ quá trình CNH, HĐH đất nước.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, có thể thấy rằng việc nhận diện đúng những vấn đề xã hội, phân tích thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp giải quyết những vấn đề này, góp phần vào sự phát triển bền vững của Thái Nguyên là rất cần thiết. Vì lẽ đó, chúng tôi chọn đề tài ***“Những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”*** làm hướng nghiên cứu cho luận án tiến sĩ chuyên ngành CNXH khoa học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu của luận án

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận và phân tích thực trạng về những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, đề tài đề xuất định hướng và giải pháp cơ bản giải quyết những vấn đề xã hội trong các khu công nghiệp ở tỉnh, góp phần đáp ứng yêu cầu tiếp tục đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện được mục đích trên, đề tài cần thực hiện được những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.

Hai là, phân tích cơ sở lý luận về những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Ba là, phân tích, đánh giá thực trạng, nguyên nhân của thực trạng những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp và làm rõ những vấn đề xã hội đặt ra cần giải quyết của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Bốn là, đề xuất định hướng và giải pháp cơ bản để giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu những vấn đề xã hội và giải pháp giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay dưới góc độ chính trị - xã hội.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Giới hạn về nội dung nghiên cứu*: Nghiên cứu những vấn đề xã hội của các KCN có nội hàm rộng, tuy nhiên trong khuôn khổ phạm vi nghiên cứu của luận án, chúng tôi tập trung vào những nội dung cơ bản: (1) Vấn đề việc làm và thu nhập của người lao động; (2) Những vấn đề xoay quanh thiết chế xã hội phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động (nhà ở, nhà trẻ, các công trình phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần...); (3) Vấn đề ô nhiễm môi trường ở các khu công nghiệp; (4) Vấn đề an ninh trật tự an toàn KCN; (5) những thiết chế bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế...).

- *Giới hạn về địa bàn nghiên cứu*: Luận án tập trung nghiên cứu các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, bởi đây là nơi tập trung chủ yếu các KCN của khu vực trung du và miền núi phía Bắc; đồng thời các tình huống vấn đề xã hội nảy sinh ở đây cũng mang tính điển hình và phổ biến cho hiện trạng các KCN, khu chế xuất ở Việt Nam hiện nay.

- *Giới hạn về thời gian*: Luận án tập trung khảo sát, phân tích, nghiên cứu quá trình hình thành, hoạt động và phát triển các KCN ở Thái Nguyên, trọng tâm là giai đoạn từ 2009 (thời điểm bắt đầu xây dựng các KCN ở tỉnh) đến năm 2023, từ đó đề xuất những định hướng và giải pháp giải quyết các vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận: Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề xã hội trong công nghiệp hóa, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giải quyết các vấn đề xã hội của các KCN trên địa

bàn cả nước và ở tỉnh Thái Nguyên, cùng các nghiên cứu lý luận về vấn đề này hiện nay.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học như:

Luận án sử dụng phương pháp lịch sử và logic, phân tích và tổng hợp, thống kê và so sánh ở chương 1, 2, và 4 để làm rõ những vấn đề nghiên cứu đã được giải quyết, nội dung về những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Luận án phân tích định hướng và giải pháp cơ bản giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay; sử dụng phương pháp khảo sát thực tiễn, phỏng vấn chuyên gia ở chương 3 để làm rõ những thực trạng và nguyên nhân của những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

5. Đóng góp mới của luận án

- Làm rõ thêm một số cơ sở lý luận về những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.
- Phân tích thực trạng những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.
- Đề xuất một số định hướng và giải pháp cơ bản giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- *Ý nghĩa lý luận*: Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần luận giải rõ hơn về những khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân của các vấn đề xã hội ở KCN; đối tượng cụ thể là bộ phận những người lao động của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn hiện nay.

- *Ý nghĩa thực tiễn*: Với kết quả nghiên cứu đạt được, luận án góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho lãnh đạo các bộ, ngành, tỉnh, thành ủy, các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc biệt là Liên đoàn lao động các cấp, các tổ chức công đoàn của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay trong việc giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình hoạt động.

Ngoài ra, kết quả nghiên cứu của luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo cho các cán bộ Ban Tuyên giáo, Công đoàn các cấp; làm tài liệu tham khảo trong

nghiên cứu, học tập những nội dung liên quan đến những vấn đề xã hội, xoay quanh những người lao động.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả đã công bố liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU NƯỚC NGOÀI LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Một là, nhóm công trình bàn về vấn đề xã hội trong khu công nghiệp

Khi bàn về những vấn đề xã hội trong các KCN đối với những nước có nền công nghiệp phát triển, vấn đề này được tiếp cận với nhiều góc độ khác nhau, tiêu biểu có một số tác giả: Elton Mayo, Jan Harmsen và Joseph B.Powell, Earl Rubington và Martin S.Weinberg, O'ConnorM, Cristina Gonzaslez - Gaya, Victo, Sustainability... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu ở nước ngoài nêu trên bước đầu đã thiết lập lý luận cơ bản về các vấn đề xã hội; đồng thời, đề xuất được những cách thức và đã đưa ra một số biện pháp khác nhau để giải quyết vấn đề xã hội, với mục đích là hướng đến sự phát triển bền vững. Vì vậy, những tài liệu trên đây là nguồn tham khảo hữu ích khi nghiên cứu đề tài.

Hai là, nhóm công trình bàn về một số vấn đề xã hội cụ thể trong các khu công nghiệp

Bàn về một số vấn đề xã hội cụ thể trong các khu công nghiệp, tiêu biểu là một số tác giả, như: B.H. Roberts Elsevier, Fco. Rosales - Prieto, Selamawit Teku Jego, Park, Joon, Ahn and Kun - Hyuck.... Các tác giả đã đi sâu vào tác động của sự phát triển các khu công nghiệp đối với vấn đề về môi trường, nhà ở cho người lao động có thu nhập thấp, vấn đề về sức khỏe và an toàn của người công nhân lao động. Đây là những công trình có giá trị, là nguồn tài liệu tham khảo phục vụ trong quá trình nghiên cứu đề tài.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Một là, nhóm công trình nghiên cứu về những vấn đề xã hội

Nội dung những vấn đề xã hội ở các khu công nghiệp, có một số tác giả tiêu biểu, như Hoàng Chí Bảo, Chữ Văn Chùng, Võ Văn Đức, Đinh Ngọc Giang, Nguyễn Bình Giang, Nguyễn Tài Đông, Việt Đức, Nguyễn Hữu Dũng, Bùi Văn Dũng, Phan

Huy Đường, Trịnh Việt Tiến, Phạm Di, Phạm Văn Linh, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Đức Chiến, Nguyễn Thị Phụng, nhóm tác giả Nguyễn Đỗ Hương Giang, Đặng Văn Minh, Dương Thị Minh Hoà... Các tác giả đã có những công bố, nhìn nhận và đánh giá rất phong phú, đa dạng dưới nhiều góc độ tiếp cận khác nhau về vấn đề xã hội. Một số tác giả đi sâu vào nội dung cụ thể của vấn đề xã hội, như vấn đề lao động, việc làm, nhà ở cho công nhân lao động, ô nhiễm môi trường... trong các khu công nghiệp. Những nguồn tài liệu khoa học có giá trị học thuật giúp tác giả hoàn thành nhiệm vụ luận án đề ra.

Hai là, nhóm công trình nghiên cứu về những vấn đề xã hội trong các KCN ở một số địa phương.

Các tác giả tiêu biểu như: Lê Văn Định, Trần Văn Tùng, Đặng Phương Hoa, Nguyễn Bá Thủy, Nguyễn Hải Bắc, Đỗ Hải Hồ, Đỗ Đức Quân, Trần Việt Tiến, Trần Thị Thu Hằng, Nguyễn Hữu Niên, Phan Mạnh Cường, nhóm tác giả Nguyễn Đức Lộc, Nguyễn Văn Hiệp, Phạm Thị Ngọc Anh, Nguyễn Văn Đạt, nhóm tác giả Vũ Cảnh Lâm, Tô Hiến Thà, Trịnh Xuân Việt.... những nghiên cứu của các tác giả đã bàn về những vấn đề xã hội trong các khu công nghiệp ở một số địa phương cụ thể. Đây là nguồn tài liệu quý giá để học viên nghiên cứu, tham khảo, kế thừa trong thực hiện đề tài luận án.

1.3. GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ TỔNG QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình đã tổng quan

Những công trình nghiên cứu ở nước ngoài và trong nước đã tiếp cận khá phong phú, đa chiều đối với những vấn đề xã hội ở các KCN; tuy mức độ tác động, ảnh hưởng của những vấn đề xã hội ở các KCN đối với đời sống kinh tế, xã hội khác nhau; quan điểm nhìn nhận, đánh giá và thái độ ứng phó của các cấp chính quyền của mỗi địa phương cũng không tương đồng. Nhưng qua việc nghiên cứu các công trình khoa học nêu trên, có thể khẳng định việc giải quyết những vấn đề xã hội ở các KCN là cần thiết nhằm đảm bảo môi trường tốt nhất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh ở các KCN. Vì vậy, khi nghiên cứu đề tài luận án này, nghiên cứu sinh nhận thấy cần có sự tiếp thu một cách chọn lọc nhằm đảm bảo tính phù hợp với điều kiện chính trị và tình hình kinh tế, xã hội của Thái Nguyên.

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến vấn đề xã hội trong các KCN, có thể rút ra một số vấn đề cơ bản như sau:

Thứ nhất, các tác giả đã tiếp cận vấn đề cần nghiên cứu một cách có hệ thống những vấn đề lý luận chung, như: vấn đề xã hội, sự phát triển của các KCN, tính tất yếu của phát triển các KCN trong sự nghiệp CNH, HĐH.

Thứ hai, các nghiên cứu cũng đã chỉ ra những vấn đề xã hội phát sinh trong các KCN ở nước ta gần đây. Sự hình thành các KCN trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đã làm xuất hiện nhiều vấn đề xã hội mới mà trước 1986 chưa xuất hiện: đất sản xuất và sinh hoạt bị thu hồi theo quy hoạch mới, nông dân bị mất ruộng, sinh kế bị ảnh hưởng, môi trường quanh KCN bị tổn hại... Hệ quả là đã diễn ra những phản ứng xã hội (biểu tình, khiếu kiện, gây rối...) quanh các KCN.

Sự chậm thích ứng của lao động ở các vùng nông thôn di cư đến làm việc ở các KCN, trình độ học vấn và nghề nghiệp chưa đáp ứng, thiếu tác phong công nghiệp trong lao động. Vấn đề giáo dục dạy nghề cho lao động và vấn đề cơ sở giáo dục, y tế phục vụ cho con em công nhân trong các KCN là vấn đề xã hội lớn.

Môi trường lao động của nhiều doanh nghiệp trong các KCN, quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động; môi trường an sinh xã hội ở các KCN... đang có nhiều diễn biến bất bình thường và trái với tiêu chí “dân chủ, công bằng, văn minh” mà xã hội ta đang hướng tới xây dựng.

Hệ thống hạ tầng xã hội phục vụ cho đời sống của công nhân lao động ở các KCN thiếu thốn, chắp vá và thiếu an sinh xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội quanh KCN.

Một số tỉnh thành có cách nghĩ, cách làm là mở ra nhiều KCN để thu hút đầu tư, tăng GDP; nhưng họ không chú ý đầy đủ đến giải quyết các vấn đề xã hội ở các KCN, hoặc chỉ đề cập giải quyết một cách hình thức, vì vậy đã khiến cho nhiều vấn đề xã hội xuất hiện hoặc tăng tầm mức.

Trên cơ sở những hướng nghiên cứu như vậy, các tác giả đã phân tích và xây dựng thêm hệ thống lý thuyết cũng như các quan điểm, phương hướng giải pháp khi giải quyết các vấn đề xã hội ở các KCN.

Thứ ba, hầu hết các công trình nghiên cứu đã phân tích thực trạng vấn đề nghiên cứu, những mặt tích cực và những mặt hạn chế cần khắc phục. Các doanh

nghiệp trong các KCN đều quan tâm tới việc giải quyết mọi mặt liên quan đến những vấn đề xã hội ở các KCN, tuy nhiên có những vấn đề đã tập trung giải quyết nhưng chưa thực sự được triệt để, lại là mầm mống để nảy sinh các vấn đề khác.

Thứ tư, các công trình nghiên cứu đều đề xuất những kiến nghị, phương hướng và một số giải pháp phù hợp với từng địa phương để thúc đẩy sự phát triển của các KCN bắt kịp với xu thế thời đại, đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Có thể nhận thấy, trong các công trình, tài liệu đã nêu đều được tiếp cận nghiên cứu ở nhiều khía cạnh, góc độ chuyên ngành, mục đích khác nhau, phạm vi không gian, thời gian nghiên cứu cũng khác nhau. Do đó, mỗi công trình, tài liệu nghiên cứu đều có những giá trị rất hữu ích, đóng góp ở những mức độ khác nhau đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và đối với thực tiễn đời sống xã hội; điểm chung nhất của các công trình nghiên cứu, các tài liệu, đề tài, sách chuyên khảo... đều mang tính khái quát, tính thời sự và có giá trị cả về lí luận lẫn thực tiễn. Tuy nhiên, để tìm hiểu hệ thống, sâu sắc và toàn diện về những vấn đề xã hội ở khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay thì chưa có. Đây chính là khoảng trống cần được nghiên cứu nhằm làm rõ và bổ sung những vấn đề cả lý luận và thực tiễn góp phần xây dựng chính trị, phát triển kinh tế, ổn định văn hoá xã hội của tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở kết quả đã đạt được, các công trình nghiên cứu khoa học trên đã giúp tác giả có thêm nhiều thông tin cần thiết, quan trọng và là nguồn tư liệu có giá trị mang tính chất gợi mở, định hướng; đồng thời, cung cấp cho tác giả phương pháp tiếp cận đề tài một cách tổng thể, là công cụ hữu hiệu để tác giả có thể triển khai nhiệm vụ nghiên cứu dưới góc độ CNXH khoa học.

1.3.2. Những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu

Một là, nghiên cứu cơ sở lý luận về vấn đề xã hội của các KCN hiện nay. Dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng và những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề xã hội, luận án tiếp tục khái quát những quan niệm về vấn đề xã hội ở các KCN, nhận diện rõ hơn vấn đề xã hội ở các KCN ở tỉnh Thái Nguyên; chủ thể giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, rút ra được những kinh nghiệm tham khảo, vận dụng vào tình hình thực tiễn của tỉnh.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu và làm rõ những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Trên cơ sở khái quát và kế thừa những công trình tiêu biểu ở nước ngoài và trong nước liên quan đến luận án, tác giả đã khái quát hóa, hệ thống hóa, làm rõ những vấn đề xã hội ở các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Đây là những đóng góp quan trọng về mặt lý luận, góp phần giải quyết vấn đề xã hội của tỉnh Thái Nguyên, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội tạo động lực để tiến hành thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH.

Ba là, luận án đánh giá thực trạng những vấn đề xã hội của các KCN ở Thái Nguyên hiện nay và những vấn đề đặt ra. Khi tìm hiểu thực trạng những vấn đề xã hội trong các KCN, dưới góc độ nghiên cứu của mình, các công trình tổng quan chủ yếu tập trung nghiên cứu thực trạng vấn đề xã hội trong các KCN trên cả nước, hoặc nghiên cứu những địa phương cụ thể. Chưa có công trình nghiên cứu nào bàn trực tiếp về những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên.

Luận án sẽ đi sâu làm rõ những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, làm rõ những nguyên nhân và một số vấn đề đặt ra cần giải quyết. Đây là nội dung lớn, đóng góp quan trọng vào thực tiễn của luận án.

Bốn là, định hướng và một số giải pháp cơ bản để giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay. Từ những cơ sở lý luận, thực trạng của tỉnh, tác giả đề xuất những định hướng lớn để giải quyết các vấn đề xã hội của các KCN. Đồng thời, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp cơ bản giải quyết vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Kết luận chương 1

Qua tổng quan và khái quát kết quả của các công trình liên quan đến đề tài, cho thấy, đã có một số công trình nghiên cứu, bài viết của các tác giả, nhóm tác giả trong và ngoài nước tiếp cận nghiên cứu ở các góc độ, mục đích khác nhau. Tác giả luận án nhận thấy, nghiên cứu những nội dung, biểu hiện, vai trò của những vấn đề xã hội ở các KCN là vấn đề cấp thiết; từ đó, xác định sự cần phải có các giải pháp cơ bản giải quyết những vấn đề xã hội ở các KCN. Tuy nhiên, các công trình đã nêu chưa nghiên cứu chuyên sâu và tập trung những vấn đề xã hội ở các KCN nói chung và các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói riêng. Trong Chương 1, tác giả luận án đã phân tích, làm rõ những kết quả nghiên cứu, những mặt đạt được và những khoảng trống

mà các tác giả chưa đề cập, nghiên cứu những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

2.1. QUAN NIỆM, NỘI DUNG, BIỂU HIỆN NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

2.1.1. Quan niệm những vấn đề xã hội

Trên cơ sở của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, một số nhà nghiên cứu hiện nay, luận án đưa ra khái niệm vấn đề xã hội được hiểu theo hai nghĩa:

Theo nghĩa rộng, vấn đề xã hội là tất cả những vấn đề liên quan đến sự tồn tại và phát triển của con người, của một nhóm người, các cộng đồng người, có tác động gián tiếp hoặc trực tiếp tới đời sống của con người.

Theo nghĩa hẹp, vấn đề xã hội là để chỉ những xung đột, bất cập, mất cân bằng, thiếu bền vững một lĩnh vực nào đó của đời sống xã hội và có ảnh hưởng, tác động tiêu cực tới hoạt động sống thường ngày; vấn đề đó là một tác nhân gây cản trở sự phát triển của một cộng đồng và khi xảy ra cần phải được ngăn chặn, giải quyết kịp thời, nếu không sẽ ảnh hưởng đến sự tồn tại cũng như phát triển của xã hội trong một giai đoạn nhất định và cần được giải quyết.

Để giải quyết tốt các vấn đề xã hội cần đảm bảo một số điều kiện sau:

Một là, giữ vững ổn định về chính trị, xã hội.

Hai là, tăng trưởng và phát triển kinh tế một cách bền vững tạo ra nguồn lực quan trọng để giải quyết các vấn đề xã hội.

Ba là, phát triển, ứng dụng những thành tựu về khoa học và công nghệ để giải quyết các vấn đề xã hội.

Bốn là, nâng cao trình độ, chất lượng của nguồn lực lao động

2.1.2. Nội dung, biểu hiện những vấn đề xã hội ở các khu công nghiệp

2.1.2.1. Quan niệm về khu công nghiệp

Đây là một thuật ngữ khá phổ biến trong giai đoạn hiện nay kể cả trên thế giới và ở Việt Nam.

Ở Việt Nam, Nghị định số 29/2008/NĐ-CP của Chính phủ đã nêu rõ: “Khu công nghiệp là khu vực giành chuyên sản xuất hàng công nghiệp và nơi thực hiện các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, khu công nghiệp có ranh giới địa lý xác định; khu công nghiệp được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục theo đúng quy định của chính phủ”

2.1.2.2. Nhận diện vấn đề xã hội của các khu công nghiệp

Vấn đề xã hội của các KCN là khá đa dạng, được biểu hiện ở nhiều khía cạnh thông qua từng điều kiện và hoàn cảnh cụ thể.

Để nhận diện vấn đề xã hội của các khu công nghiệp có thể quan sát từ các lĩnh vực sau:

Một là, các vấn đề nảy sinh từ quan hệ kinh tế, biểu hiện là bất công, bất bình đẳng trong thụ hưởng các lợi ích kinh tế, thu nhập khác nhau của các nhóm xã hội; theo đó, cần giải quyết hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động trong các KCN.

Hai là, các vấn đề nảy sinh từ quan hệ xã hội, biểu hiện là: các vị trí xã hội khác nhau, thực chất là xác định rõ vai trò cũng như trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động của các KCN trong quá trình hoạt động.

Ba là, các vấn đề nảy sinh từ lĩnh vực văn hóa, biểu hiện là: thông qua lối sống, phong tục tập quán, đạo đức, luật tục của người lao động và người sử dụng lao động.

Luận án này tập trung chủ yếu vào một số vấn đề như: việc làm, thu nhập của người lao động, những thiết chế an sinh xã hội như nhà ở, giáo dục, y tế, văn hóa phục vụ cho người lao động, những vấn đề về vệ sinh môi trường, an toàn cho lao động và môi trường sinh hoạt, môi trường làm việc của người công nhân và môi trường sinh sống của cư dân quanh KCN. Biểu hiện cụ thể trên một số khía cạnh:

i) Vấn đề việc làm và tiền lương, thu nhập của người lao động.

ii) Những vấn đề xoay quanh thiết chế của công đoàn phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động của các KCN

iii) Những thiết chế, thể chế bảo vệ quyền lợi của người lao động như: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế... và các thiết chế điều chỉnh quan hệ lao động.

iv) Vấn đề ô nhiễm môi trường bên trong và bên ngoài các KCN.

v) Vấn đề an ninh trật tự, an toàn KCN.

2.1.2.3. Biểu hiện và giải quyết những vấn đề xã hội ở khu công nghiệp

Một là, vấn đề xã hội nảy sinh trong KCN.

Thực chất là những quan hệ tình huống trong quan hệ lao động, quan hệ bất bình đẳng, bất công trong quan hệ người lao động.

Hai là, vấn đề xã hội ngoài các KCN hoặc từ các KCN tác động đến không gian kinh tế - xã hội ngoài KCN, được chia thành hai nhóm:

Nhóm vấn đề bên ngoài ảnh hưởng đến KCN: tập trung vào các vấn đề thể chế chính sách, các tổ chức thiết chế; hoạt động của hệ thống chính trị các cấp; hệ thống pháp luật về quan hệ lao động và các điều kiện lao động; yếu tố phát triển kinh tế - xã hội; vấn đề về an ninh trật tự xã hội; sự cạnh tranh giữa các vùng, các tỉnh và các KCN trong một vùng, một tỉnh để thu hút doanh nghiệp, người lao động; chất lượng nguồn lao động (đào tạo nghề, chăm sóc sức khỏe cho người lao động).

Nhóm vấn đề của KCN tác động đến bên ngoài: (thực chất là nói tới những ảnh hưởng tiêu cực của KCN ra bên ngoài) đó là hoạt động của KCN tác động đến môi trường sinh thái; hoạt động của các KCN tạo ra những áp lực về tệ nạn hoặc trật tự an toàn xã hội.

Như vậy, từ những lý luận trên, có thể khái quát cách tiếp cận để nhận diện và giải quyết vấn đề xã hội ở các KCN hiện nay như sau: 1- Tiếp cận từ yêu cầu phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế: Vấn đề xã hội của các KCN không chỉ quyết định lớn đến sự phát triển bền vững của chính các KCN mà nó cũng tác động đến tiến trình và chất lượng của CNH, HĐH và định hướng XHCN của Việt Nam. 2- Xác định đúng và đủ các vấn đề xã hội, xác định các vấn đề trọng điểm và không gian cụ thể để giải quyết. 3- Xóa bỏ những rào cản trong việc huy động và sử dụng vốn, sử dụng nguồn lực để giải quyết các vấn đề xã hội; chú ý giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến bối cảnh, không gian xã hội: giữ vững ổn định xã hội, giảm bớt căng thẳng, bất ổn xã hội, tạo môi trường chính trị - xã hội ổn định để phát triển; đảm bảo an ninh

con người, nâng cao chất lượng đời sống cho nhân dân, tạo điều kiện để con người phát huy đầy đủ mọi tiềm năng của cá nhân trong xã hội.

Giải quyết vấn đề xã hội ở các khu công nghiệp là một quá trình các chủ thể (Nhà nước, chính quyền địa phương, Tổ chức chính trị - xã hội, người sử dụng lao động và người lao động), sử dụng các công cụ như chính sách, pháp luật, thiết chế tổ chức nhằm điều chỉnh, điều tiết, xử lý những vấn đề xã hội nảy sinh ở các KCN; với mục đích là đảm bảo công bằng, hài hoà lợi ích các bên, duy trì sự ổn định về chính trị, xã hội và phát triển kinh tế bền vững ở các KCN. Biểu hiện những vấn đề xã hội ở các KCN có thể có mẫu số chung, nhưng mỗi KCN có quy mô, vị trí, đặc điểm khác nhau; nên khi có những vấn đề xã hội ở các KCN phát sinh, cần dựa trên đặc thù mỗi địa phương để có giải pháp hợp lý, kịp thời phù hợp.

2.2. KHÁI QUÁT VỀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN VÀ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

2.2.1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, hoạt động của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thái Nguyên là một tỉnh thuộc vùng trung du và miền núi phía Bắc Việt Nam, có vị trí thuận lợi là cửa ngõ giao lưu kinh tế - xã hội trong khu vực và cả nước, đồng thời có vị trí quan trọng về an ninh và quốc phòng. Hiện nay, toàn tỉnh quy hoạch 07 KCN đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gồm: KCN Sông Công I, KCN Yên Bình, KCN Điềm Thụy, KCN Nam Phổ Yên, KCN Sông Công II, KCN Quyết Thắng, KCN Phú Bình; với tổng diện tích quy hoạch khoảng 2.395 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy diện tích đất công nghiệp là 61%. Các KCN ở Thái Nguyên bao gồm có 263 dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực, trong đó có 130 dự án FDI với tổng số vốn ban đầu là 8.900,82 triệu USD và 133 dự án DDI với tổng số vốn đăng ký đầu tư 17.641,42 tỷ đồng.

Theo số liệu thống kê tình hình phát triển phân bố, hầu hết các KCN của tỉnh đã, đang hoạt động tập trung chủ yếu trên địa bàn của huyện Phú Bình, thành phố Sông Công và huyện Phổ Yên thuộc khu vực phía nam của thành phố Thái Nguyên. Đây là những nơi có mật độ dân cư đông đúc, chung đường dân sinh đi lại với các

KCN. Vấn đề môi sinh và môi trường sống của người dân ở các khu vực này theo đó rất dễ phát sinh khi các KCN đi vào hoạt động.

2.2.2. Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho các khu công nghiệp ở Thái Nguyên

Mục tiêu hướng tới là xây dựng KCN sạch, đa ngành chủ yếu là các ngành công nghiệp tự động hóa, lắp ráp, điện tử viễn thông. Định hướng quy hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, phân KCN với diện tích là 675 ha (chiếm tỷ lệ 75%), trong đó cơ cấu sử dụng đất dự kiến bao gồm đất công nghiệp chiếm 472,5 ha (tỷ lệ 70%), đất cây xanh 81 ha (tỷ lệ 12%) và các loại đất khác như đất dành cho giao thông, đất trung tâm điều hành dịch vụ, đất hạ tầng kỹ thuật...

Việc xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho các KCN về cơ bản tương đối hoàn thiện và đã đi vào hoạt động. Tại các KCN đều quan tâm chú trọng xây dựng các khu chức năng nhằm phát triển các dịch vụ hỗ trợ người lao động, Tuy nhiên, trong quá trình tiến hành thực hiện, hạ tầng một số KCN chưa được hoàn thiện bởi do không thu hút được nhà đầu tư, hoặc do năng lực nhà đầu tư yếu dẫn đến tình trạng diện tích đất bị bỏ hoang nhiều, điển hình như Khu C KCN Nam Phổ Yên (từ năm 2013 đến nay). Hay, dự án khu B KCN Nam Phổ Yên với diện tích 26,7 ha được cấp giấy chứng nhận đầu tư từ năm 2010 đến nay các công ty trên khu vực này vẫn trong tình trạng “đắp chiếu”.

2.2.3. Một số yếu tố, điều kiện giải quyết những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay

Khi nhu cầu xã hội của những người lao động và những người sử dụng được thỏa mãn (hoặc không được thỏa mãn) sẽ làm nảy sinh ra nhiều vấn đề xã hội, dẫn đến những tình huống hoặc là hợp tác cùng nhau phát triển, hoặc là xảy ra những xung đột; khi các chủ thể tham gia đồng thuận (hoặc không đồng thuận) trước một nhu cầu xã hội của các chủ thể; khi các yếu tố điều kiện vật chất (hoặc tinh thần) không đáp ứng được việc thực hiện nhu cầu; khi các tổ chức xã hội (hoặc chính trị) chưa có hoặc chưa hoạt động như mong đợi. Chính những yếu tố này là điều kiện làm nảy sinh các vấn đề xã hội.

Tóm lại, xuất phát từ bối cảnh, những tiền đề về cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi quan niệm những vấn đề xã

hội của các KCN ở Thái Nguyên hiện nay, tập trung bao gồm: *tất cả mối quan hệ lao động trong KCN, được biểu hiện thông qua những vấn đề về lao động việc làm, tiền công, thu nhập của người lao động; những thiết chế xã hội phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; những thiết chế bảo vệ quyền lợi cho người lao động; vấn đề môi trường sinh thái của KCN; vấn đề về an ninh trật tự an toàn bên trong và bên ngoài KCN đang tác động tới điều kiện làm việc sinh hoạt của người lao động và rộng hơn là hiệu quả, quy mô, tốc độ của quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH ở Thái Nguyên.*

Kết luận chương 2

Vấn đề xã hội là một khái niệm có nội hàm rộng, bao gồm toàn bộ hoạt động sống của con người. Trong phạm vi nghiên cứu, luận án đã làm rõ những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, tập trung ở một số nội dung: Vấn đề lao động, việc làm và thu nhập của người lao động; những vấn đề xoay quanh thiết chế phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động (nhà ở, nhà trẻ, các công trình phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần người lao động...); vấn đề ô nhiễm môi trường ở các KCN; vấn đề an ninh trật tự, an toàn KCN; những thiết chế bảo vệ quyền lợi của người lao động, như: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế... và quan hệ lao động được biểu hiện ở các KCN. Trên cơ sở kế thừa những kết quả nghiên cứu và phân tích ở chương 1, luận án chỉ ra cơ sở lý luận về vấn đề xã hội của các KCN như: quan niệm vấn đề xã hội, giải quyết vấn đề xã hội, nội dung, biểu hiện những vấn đề xã hội ở các KCN. Bên cạnh đó, từ phân tích những điều kiện, đặc thù riêng các KCN của tỉnh Thái Nguyên. Luận án chỉ ra yếu tố tác động những vấn đề xã hội ở các KCN tỉnh Thái Nguyên. Đây là những cơ sở quan trọng giúp tác giả thực hiện tốt những nghiên cứu tiếp theo ở chương 3.

Chương 3

NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THỰC TRẠNG NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

3.1.1. Vấn đề lao động, việc làm và thu nhập ở các KCN tỉnh Thái Nguyên hiện nay

3.1.1.1. *Vấn đề lao động, việc làm và thu nhập của công nhân lao động trong các khu công nghiệp*

Các KCN cũng đang phát sinh nhiều vấn đề về việc làm và thu nhập của người lao động: *Một là*, tiền lương thấp là một trong những vấn đề xã hội hàng đầu của người lao động ở các KCN Thái Nguyên; *Hai là*, thu nhập của người lao động trong các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện chưa đảm bảo nhu cầu đời sống của công nhân lao động.

3.1.1.2. *Vấn đề lao động, việc làm của người dân quanh các khu công nghiệp*

Việc xây dựng và hoạt động các KCN ở Thái Nguyên đang tạo ra một số tác động tới dân cư sống xung quanh các khu đó là: tình trạng thất nghiệp do quá trình thu hồi đất, giải phóng mặt bằng quanh các KCN vẫn còn nhiều, một số người không được tuyển dụng vào làm trong các KCN vì quá tuổi, kéo theo các hệ lụy về ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội, ô nhiễm môi trường...

3.1.2. Những vấn đề liên quan đến thiết chế phục vụ đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân lao động các khu công nghiệp của tỉnh Thái Nguyên hiện nay

3.1.2.1. *Vấn đề nhà ở của công nhân lao động các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên*

Do số lượng công nhân ngoại tỉnh chiếm tới 37,6% nên Ban quản lý các KCN đã tham mưu và trình duyệt quy hoạch xây dựng các khu nhà ở cho công nhân. Tuy nhiên, việc giải quyết nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu. Có những khu công

nghiệp đã đi vào hoạt động từ 2015 nhưng cho đến nay vẫn chưa đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân (KCN Diêm Thụy)

3.1.2.2. Các công trình phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần người lao động

Các công trình, cơ sở cho các hoạt động công đoàn như sân chơi thể thao, bãi tập, hội trường, nhà văn hóa... trong các khu công nghiệp chưa được đầu tư, công nhân muốn tham gia hoạt động thường phải đi thuê ở các huyện, thành phố, thị xã cách xa các KCN.

3.1.3. Vấn đề ô nhiễm môi trường ở trong và bên ngoài các khu công nghiệp

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có 07 khu công nghiệp, trong đó có 05 khu chính thức đi vào hoạt động. Khi bắt đầu xây dựng, các KCN trên địa bàn tỉnh đều chú ý tới công tác vệ sinh môi trường.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, một số KCN vẫn xảy ra một số tình trạng bất cập, gây ảnh hưởng lớn tới vấn đề ô nhiễm môi trường trong và ngoài KCN trên địa bàn: đặc biệt đối với công tác quản lý chất thải: gồm chất thải đặc biệt và chất thải thông thường, gây ra nhiều bức xúc đối với những người dân xung quanh KCN.

3.1.4. Các vấn đề xã hội ảnh hưởng an ninh trật tự, an toàn xã hội bên trong và ngoài các khu công nghiệp ở Thái Nguyên

Tệ nạn xã hội hiện đang là một vấn đề nổi cộm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Bởi do đặc thù công việc của người công nhân chủ yếu làm ca kíp, số lượng công nhân nữ đông... nên trong những khu vực này có những tình trạng như: tệ nạn xã hội, trộm cắp, cướp của, những lối sống đi ngược lại với văn hoá truyền thống của dân tộc, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống công nhân lao động trong và ngoài KCN.

3.1.5. Thiết chế, chính sách về các vấn đề xã hội và bảo vệ quyền lợi cho người lao động tại các khu công nghiệp

3.1.5.1. Nhóm vấn đề về thể chế, chính sách về các vấn đề xã hội tại các khu công nghiệp

Mặc dù những quyết định đã quy định rõ cần phải có một phần diện tích đất trong quỹ đất của KCN để xây dựng nhà trẻ, trường mầm non, những khu vui chơi, giải trí phục vụ cho người lao động, nhưng đến nay chưa một KCN nào xây dựng

được các nhà trẻ, trường mầm non giành cho con em những người lao động trong các KCN của Thái Nguyên. Hơn nữa, Số lượng lao động biến động do nghỉ việc, nhảy việc diễn ra lớn, điều này tạo ra tình trạng bất ổn về nguồn lực lao động và khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch và mục tiêu của các khu công nghiệp.

3.1.5.2. Về thiết chế và thể chế bảo vệ quyền lợi cho người lao động

Hàng năm, Ban quản lý các KCN dưới sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc đối thoại tại các doanh nghiệp, tổ chức các cuộc hội nghị người lao động, để cùng nhau bàn bạc đi đến những thống nhất giải quyết mối quan hệ trong các doanh nghiệp

Tuy nhiên, đã xảy ra một số cuộc đình công do phản ứng với người sử dụng lao động về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm tới chế độ bảo hiểm cho công nhân lao động.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.2.1. Nguyên nhân thực trạng những vấn đề xã hội ở các khu công nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay

Một là, trong giai đoạn từ 2015 - 2020, công tác quy hoạch và mở rộng các KCN trên địa tỉnh Thái Nguyên vẫn còn nhiều bất cập.

Hai là, phân công và phối hợp quản lý các KCN chưa có sự thống nhất, tỉnh Thái Nguyên có tất cả 07 KCN, nhưng mỗi KCN lại thuộc sự quản lý của các sở, ban, ngành khác nhau.

Ba là, do hạn chế về vốn, trình độ quản lý của các doanh nghiệp

Bốn là, từ cuối 2019 khi đại dịch Covid bùng phát, hầu hết các KCN gặp rất nhiều khó khăn cả về sản xuất và tổ chức sinh hoạt.

Năm là, năng lực tổ chức quản lý của đội ngũ cán bộ, công chức trong Ban quản lý các KCN vừa thiếu vừa hạn chế về năng lực nên hiệu quả quản lý chưa tương xứng với vai trò cần có.

Sáu là, do tốc độ phát triển nhanh của các KCN

Bảy là, một số KCN chưa thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm môi trường trong quá trình hoạt động, làm ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư sống tại khu vực lân cận.

Tám là, chưa thực hiện chính sách nhà ở cho công nhân làm việc trong các KCN

3.2.2. Những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp đặt ra ở tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới

Thứ nhất, các vấn đề xã hội đang ảnh hưởng trực tiếp tới việc làm và thu nhập của người lao động ở trong các KCN ở Thái Nguyên.

Thứ hai, hoạt động thu hồi đất cho các KCN ở Thái Nguyên đang làm bộc lộ và rõ thêm nhiều vấn đề xã hội của công nghiệp hóa.

Thứ ba, ô nhiễm môi trường từ các KCN trên địa bàn của tỉnh Thái Nguyên là rất lớn, đang ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống người lao động và dân cư.

Thứ tư, chất lượng đời sống tinh thần công nhân lao động tại các KCN trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đang là một vấn đề xã hội khá lớn.

Thứ năm, bất cập trong quy hoạch xây dựng các khu KCN khiến cho các vấn đề an sinh xã hội phát sinh và chậm được giải quyết.

Kết luận chương 3

Trong những năm qua, việc quan tâm giải quyết vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhận thức về vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên đã có bước tiến, phương thức thực hiện phong phú, đã có sự gắn kết hơn giữa các chủ thể. Nhờ đó, mà các vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh như, vấn đề về việc làm, thu nhập, tiền công của người lao động cũng đang dần được cải thiện. Tuy nhiên, vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên vẫn còn khá nhiều bất cập, đòi hỏi cần được giải quyết ngay lập tức.

Những thực trạng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó năng lực quản lý các vấn đề xã hội, mức độ quan tâm của các nhà quản lý và quyết tâm giải quyết của các chủ thể với các vấn đề xã hội... đang nổi lên như nhóm nguyên nhân chủ quan quan trọng nhất.

Thực trạng trên đòi hỏi cần có những định hướng và những giải pháp cơ bản để giải quyết các vấn đề xã hội hiệu quả và kịp thời hơn, qua đó góp phần giúp cho kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên phát triển nhanh và bền vững.

Chương 4

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐỂ GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

4.1. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

4.1.1. Giải quyết các vấn đề xã hội của các khu công nghiệp Thái Nguyên phải gắn với những quan điểm mới của Đại hội XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và quản trị phát triển xã hội bền vững

4.1.2. Giải quyết các vấn đề xã hội của các khu công nghiệp liên quan trực tiếp đến hiệu quả, chất lượng, tốc độ, quy mô phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Thái Nguyên trong thời gian tới (2025, 2030, 2045)

4.1.3. Nhận thức và giải quyết các vấn đề xã hội của các khu công nghiệp Thái Nguyên gắn chặt với mục tiêu phát triển kinh tế và hài hòa với các lợi ích trong một mô hình phát triển mới

4.1.4. Phát triển các khu công nghiệp luôn gắn chặt mục tiêu phát triển kinh tế, ổn định chính trị gắn liền với giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng

4.1.5. Cần rà soát, bổ sung qui hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho phù hợp, đúng qui định của Chính phủ

4.2. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI CỦA CÁC KHU CÔNG NGHIỆP Ở TỈNH THÁI NGUYÊN HIỆN NAY

4.2.1. Đảm bảo thực hiện các qui định về xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân tại các khu công nghiệp

4.2.2 Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh

4.2.3. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho khu công nghiệp

4.2.4. Tăng cường trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với các vấn đề xã hội

4.2.5. Đảm bảo an ninh trật tự, phòng ngừa các “điểm nóng xã hội” ở bên ngoài các khu công nghiệp

4.2.6. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, an sinh cho người lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Kết luận chương 4

Để giải quyết các vấn đề xã hội phát sinh từ các KCN ở tỉnh Thái Nguyên thời gian tới, các định hướng và giải pháp cơ bản là:

Một là, đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển công nghiệp: Tập trung đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội các khu, cụm công nghiệp, nhất là các khu, cụm công nghiệp hiện có. *Hai là*, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư theo Nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch đã ban hành; *Ba là*, tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực công nghiệp, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH, yêu cầu trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là tập trung đào tạo, chuyển đổi nghề của những lao động nông nghiệp bị thu hồi đất trong quá trình xây dựng các KCN; *Bốn là*, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, tiến hành đánh giá hiện trạng môi trường đối với các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất để có phương án xử lý chung trên địa bàn cũng như từng khu vực; *Năm là*, thực hiện tốt công tác lập và quản lý quy hoạch phát triển công nghiệp, đúng với Luật quy hoạch; Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp.

Thực hiện đồng bộ và có chất lượng, hiệu quả các giải pháp cơ bản trên, chắc chắn ngành công nghiệp tỉnh Thái Nguyên sẽ đạt các mục tiêu đề ra, tạo đà cho phát triển nhanh, bền vững, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đảm bảo, giải quyết được những vấn đề xã hội phát sinh từ bên trong và bên ngoài các KCN.

KẾT LUẬN

Những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay liên quan đến các chủ thể khác nhau và bao gồm nhiều nội dung cụ thể, như: vấn đề lao động việc làm, vấn đề về thu nhập, vấn đề về nhà ở của người lao động, vấn đề về môi trường sinh thái, hoạt động của người lao động, trật tự xung quanh ảnh hưởng đến người lao động và những người dân xung quanh KCN...

Nhận thức chung của thế giới, của Việt Nam và kinh nghiệm của Thái Nguyên cũng cho biết: giải quyết tốt những vấn đề xã hội là một trong những động lực để kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh, bền vững. Bởi nếu những vấn đề xã hội trong các KCN không giải quyết kịp thời và triệt để không thể đảm bảo an ninh con người, ảnh hưởng tới chất lượng cuộc sống, tạo ra điều kiện bất lợi cho sự phát triển mỗi cá nhân, kéo theo những rào cản nảy sinh ra bất ổn, tạo nên những căng thẳng trong xã hội. Vì vậy, giải quyết tốt những vấn đề xã hội ở các KCN trên địa bàn là một trong những chủ trương, giải pháp lớn nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo đó, luận án, đã tập trung nghiên cứu làm rõ một số nội dung cơ bản sau:

Một là, tổng quan các công trình nước ngoài và trong nước bàn về những vấn đề xã hội nói chung, những vấn đề xã hội của các khu công nghiệp và quá trình công nghiệp hóa. Luận án đã chỉ ra những khoảng trống lý thuyết và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu.

Hai là, làm rõ nội hàm khái niệm vấn đề xã hội, cách nhìn nhận vấn đề xã hội từ những góc nhìn, tiếp cận khác nhau và giai đoạn khác nhau; quan niệm về những vấn đề xã hội của các KCN, các hình thức biểu hiện của vấn đề xã hội ở các KCN, quan niệm về giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN, chủ thể và phương thức giải quyết các vấn đề này. Ngoài ra, luận án làm rõ bối cảnh và những yếu tố tác động đến những vấn đề xã hội ở các KCN tỉnh Thái Nguyên.

Ba là, thực trạng những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay, được luận án khai thác dưới hai khía cạnh là vấn đề đã làm được và vấn đề còn tồn tại, thông qua số liệu của các báo cáo, số liệu khảo sát trong quá trình tiến hành nghiên cứu các KCN ở tỉnh Thái Nguyên. Từ đó, luận án phân tích

nguyên nhân và những vấn đề đặt ra trong việc giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên

Bốn là, trên cơ sở lý luận, thực trạng tình hình những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên, luận án đã đề xuất những định hướng để giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên. Đề ra một số giải pháp cơ bản giải quyết những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay.

Những định hướng và giải pháp trên mới chỉ là kết quả nghiên cứu bước đầu dưới góc độ của CNXH khoa học. Trong khi những vấn đề xã hội của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên là vấn đề lớn, cần đến sự nghiên cứu và sự kết hợp của nhiều khoa học khác nhau để giải quyết. Theo đó do phạm vi và góc độ nghiên cứu, luận án không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế.

Tác giả mong muốn nhận được sự đóng góp ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học để tiếp tục hoàn thiện và phát triển hơn nữa nghiên cứu của mình trong tương lai./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đỗ Quỳnh Hoa (2021), “Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh Thái Nguyên trong điều kiện hiện nay”, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, số kì 1, tr.38-40.
2. Đỗ Quỳnh Hoa (2021), “Vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin trong giải quyết quan hệ lao động ở Việt Nam hiện nay”, *CNXH lý luận và thực tiễn*, số 2 (12), Viện CNXH khoa học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, tr.30-36.
3. Đỗ Quỳnh Hoa (2021), “Vấn đề xã hội tại các KCN ở tỉnh Thái Nguyên”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số Chuyên đề quý IV, tr.98-104.
4. Đỗ Quỳnh Hoa (2021), “Giải quyết nhà ở xã hội cho người lao động tại các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, số chuyên đề 04, tr.200-202.
5. Đỗ Quỳnh Hoa (2021), “Promoting the role of state management and protection from impacts of industrial parks in Thai Nguyen province”, *NEU - KKU 13th Internatinon conference on socio - Economic and environmental issues in development*, số ISBN của kỷ yếu 978 -604 -79 -2811 -8, Nhà xuất bản Finance publishing house, 10.06.2021, tr.1371-1384.
6. Đỗ Quỳnh Hoa (2022), “Tác động của đại dịch Covid - 19 đối với vấn đề lao động và thu nhập của người lao động trong các KCN ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông*, số chuyên đề số 1, tr.162-164.
7. Đỗ Quỳnh Hoa (2022), “Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ tác động của các KCN ở tỉnh Thái Nguyên”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số 529, tr.120-126.